

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN



TRẦM LẶNG SAU KỲ NGHỈ LỄ

Ngày: 03/09/2026 – 04/09/2026

NỘI DUNG BÁO CÁO

1. TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ
2. ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM
3. CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT
4. LỊCH SỰ KIỆN



TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Mỹ giảm tốc nhưng chưa suy thoái; Trung Quốc lệch về xuất khẩu; Châu Âu phục hồi có điều kiện; Nhật Bản phục hồi lệch pha

MỸ

1 Giảm tốc nhưng chưa suy thoái

- GDP quý 2/2026 tăng 1.5%; tiêu dùng và dịch vụ vẫn là trụ đỡ chính.
- Lạm phát hạ nhiệt nhưng PCE còn cao; Fed giữ lãi suất 3.50%—3.75%.
- Lao động yếu đi là tín hiệu cảnh báo lớn nhất; thị trường nhạy hơn với CPI và việc làm.

HẠ NHIỆT CÓ KIỂM SOÁT

TRUNG QUỐC

2 Mất cân bằng hơn, lệch nhiều về xuất khẩu

- GDP quý 2 tăng 4.3%; kinh tế bước vào pha giảm tốc từ đầu quý 3.
- Xuất khẩu tháng 7 tăng khoảng 24%, thặng dư thương mại gần 113 tỷ USD.
- Cầu nội địa, bất động sản và đầu tư tư nhân yếu; rủi ro cung - cầu nở rộng.

TĂNG TRƯỞNG HAI TỐC ĐỘ

CHÂU ÂU

3 Phục hồi tốt hơn kỳ vọng nhưng còn điều kiện

- GDP quý 2 cải thiện; PMI tổng hợp tháng 7 lên 52.0, hoạt động mở rộng trở lại.
- Đà phục hồi còn phân hóa giữa các nước; cầu mới và xuất khẩu vẫn chưa thật sự mạnh
- Lạm phát năng lượng nhích lên khiến ECB tiếp tục giữ lập trường thận trọng.

ỔN ĐỊNH CÓ ĐIỀU KIỆN

NHẬT BẢN

4 Phục hồi lệch pha, sản xuất mạnh hơn tiêu dùng

- Xuất khẩu và sản xuất là điểm sáng; PMI sản xuất tháng 7 đạt 54.5.
- Lương thực tế cải thiện nhưng chi tiêu hộ gia đình còn yếu do áp lực giá và tỷ giá.
- BoJ nghiêng về bình thường hóa nhanh hơn, nhưng phải tránh làm gãy phục hồi.

PHỤC HỒI LỆCH PHA

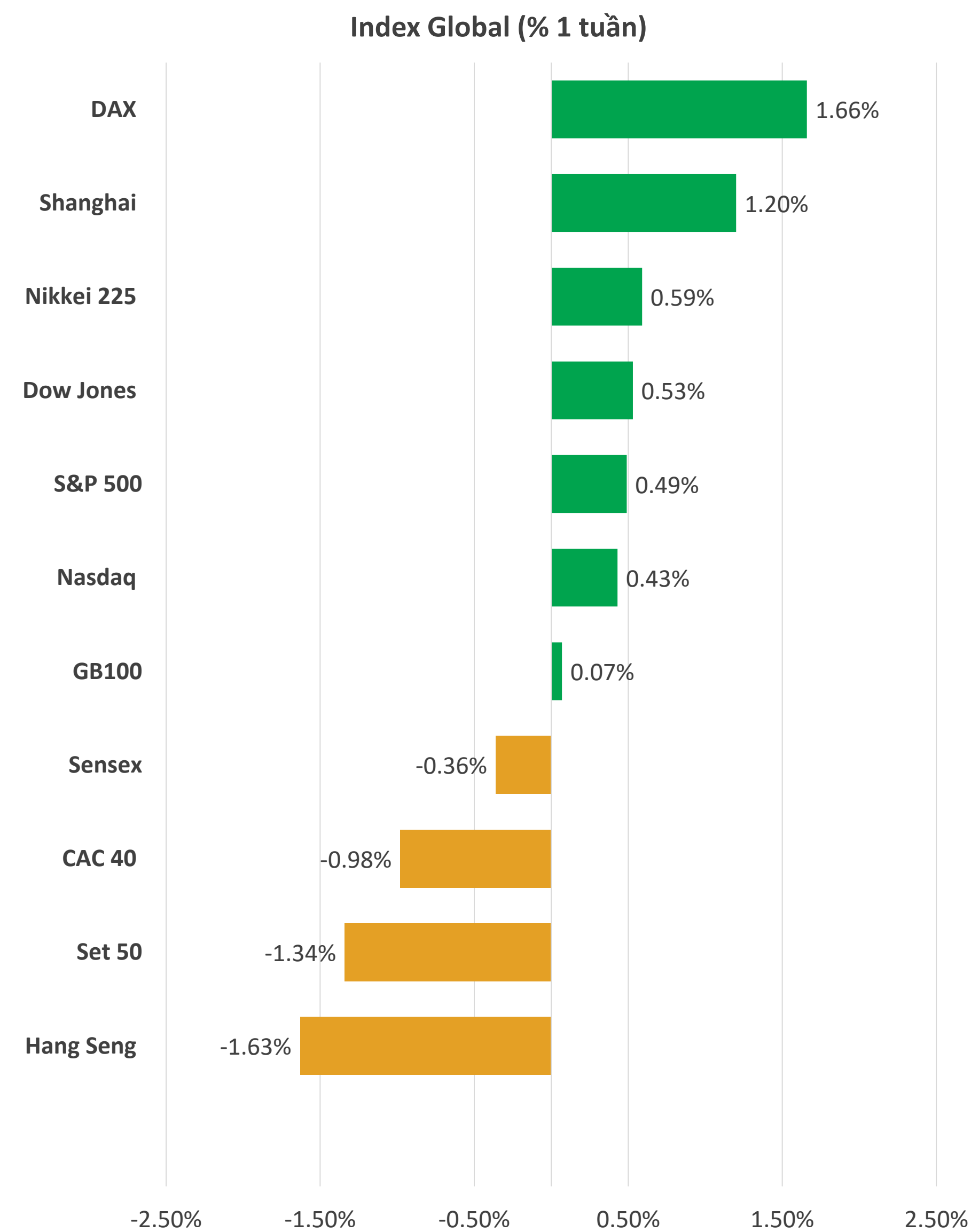
Mỹ: giảm tốc có kiểm soát

Trung Quốc: mất cân bằng

Châu Âu: phục hồi có điều kiện

Nhật Bản: phục hồi lệch pha

Tăng trưởng toàn cầu chưa rơi vào suy thoái đồng loạt, nhưng mức độ cân bằng suy giảm và động lực giữa các nền kinh tế phân hóa rõ hơn. Rủi ro trọng tâm hiện tập trung vào lao động Mỹ, cầu nội địa Trung Quốc, năng lượng Châu Âu, tiêu dùng và tỷ giá Nhật Bản; vì vậy thị trường sẽ nhạy hơn với dữ liệu CPI, PMI, việc làm và tín hiệu chính sách.



Nguồn: OCBS Research tổng hợp

- Thị trường tài chính toàn cầu khép lại tuần 24/08–28/08 với xu hướng tích cực hơn, khi phần lớn các chỉ số lớn duy trì đà tăng và dòng tiền tiếp tục hướng vào cổ phiếu tăng trưởng. Tâm lý nhà đầu tư được hỗ trợ bởi kết quả kinh doanh khả quan của nhóm công nghệ, đặc biệt sau báo cáo tích cực từ Nvidia, dù áp lực từ lạm phát và định hướng chính sách tiền tệ vẫn hiện hữu. Bên cạnh đó, diễn biến lợi suất trái phiếu và giá dầu tiếp tục tạo ra sự phân hóa giữa các khu vực và nhóm tài sản. Nhìn chung, khẩu vị rủi ro được cải thiện nhưng thị trường vẫn duy trì sự thận trọng trước các tín hiệu mới từ Fed.
- Tại Mỹ, các chỉ số đồng loạt tăng trong tuần, với Dow Jones tăng 0.53%, S&P 500 tăng 0.49% và Nasdaq tăng 0.43%. Đà tăng được hỗ trợ bởi nhóm công nghệ khi Nvidia công bố kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng và tiếp tục đưa ra triển vọng tích cực về nhu cầu AI. Tuy nhiên, dữ liệu lạm phát tháng 7 cao hơn dự báo cùng phát biểu cứng rắn của Chủ tịch Fed Kevin Warsh tại Jackson Hole đã hạn chế đà tăng về cuối tuần. Sự giằng co giữa kỳ vọng lãi suất và triển vọng tăng trưởng khiến thị trường chưa thể bứt phá mạnh dù xu hướng chung vẫn tích cực.
- Tại châu Âu, diễn biến tích cực hơn khi DAX tăng 1.66% và Euro Stoxx 50 tăng 0.37%, trong khi CAC 40 giảm 0.98%. Thị trường được hỗ trợ bởi sự hồi phục của một số nhóm cổ phiếu lớn, dù triển vọng tăng trưởng và áp lực lạm phát vẫn khiến dòng tiền phân hóa giữa các quốc gia. Riêng thị trường Pháp chịu thêm sức ép từ những lo ngại về tài khóa và tăng trưởng kinh tế. Trong ngắn hạn, thị trường khu vực vẫn cần thêm động lực từ dữ liệu kinh tế và chính sách tiền tệ để duy trì đà tăng bền vững.
- Tại châu Á, thị trường tiếp tục phân hóa khi Nikkei 225 tăng 0.59%, Shanghai tăng 1.20%, trong khi Hang Seng giảm 1.63%. Chứng khoán Nhật Bản và Trung Quốc đại lục duy trì diễn biến tích cực hơn, trong khi Hang Seng chịu áp lực điều chỉnh sau nhịp tăng trước đó. Tại Việt Nam, VN-Index nổi bật với mức tăng 3.62%, đóng cửa quanh 1,832 điểm, tiếp tục là một trong những thị trường có diễn biến tích cực nhất khu vực. Bức tranh chung cho thấy dòng tiền vẫn ưu tiên các thị trường có động lực tăng trưởng và câu chuyện riêng, thay vì dịch chuyển đồng thuận trên toàn khu vực.

BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ TOÀN CẦU



Chỉ số	Đóng cửa	1 Tuần	1 Tháng	Từ đầu năm	1 Năm
Dow Jones	53,560	0.53%	3.81%	11.44%	17.60%
S&P 500	7,712	0.49%	5.41%	12.65%	19.37%
Nasdaq	29,433	0.43%	8.24%	16.57%	25.70%
GP100	10,824	0.07%	-0.77%	8.99%	17.82%
DAX	26,570	1.66%	4.36%	8.49%	11.16%
CAC 40	8,401	-0.98%	-0.08%	3.09%	9.05%
Euro Stoxx 50	6,486	0.37%	3.80%	12.00%	21.20%
Nikkei 225	66,406	0.59%	8.09%	31.92%	55.45%
Shanghai	3,952	1.20%	3.23%	-0.42%	2.44%
Hang Seng	25,585	-1.63%	-0.86%	-0.18%	2.02%
Vnindex	1,832	3.62%	7.48%	2.67%	8.91%
DXY	99.677	0.89%	-1.20%	1.38%	1.95%
USD/VND	26,073	-0.20%	-0.95%	-0.87%	-1.03%
USD/JPY	159.97	0.62%	-2.10%	2.05%	8.86%
USD/CNY	6.730	0.14%	-0.45%	-3.54%	-5.50%
EUR/USD	1.158	-0.83%	1.01%	-1.34%	-0.86%

- Trên thị trường ngoại hối, đồng USD phục hồi trong tuần khi DXY tăng 0.89% lên 99.677 điểm, phản ánh kỳ vọng chính sách tiền tệ của Mỹ trở nên thận trọng hơn. USD/JPY tăng 0.62% lên 159.97, trong khi EUR/USD giảm 0.83% xuống 1.158. USD/CNY tăng nhẹ 0.14% lên 6.730, cho thấy đồng Nhân dân tệ vẫn tương đối ổn định. Tại Việt Nam, USD/VND giảm 0.20% xuống 26,073 đồng/USD, cho thấy áp lực tỷ giá trong nước tiếp tục được kiểm soát.
- Về kinh tế vĩ mô, tâm điểm trong tuần chuyển sang lạm phát và triển vọng chính sách tiền tệ của Mỹ. Chỉ số PCE tháng 7 tăng 3.7%, cao hơn kỳ vọng, cho thấy áp lực giá vẫn dai dẳng và khiến kỳ vọng hạ lãi suất trở nên thận trọng hơn. Trong khi đó, hoạt động kinh tế tại châu Âu tiếp tục có tín hiệu cải thiện, còn Trung Quốc vẫn đối mặt với nhu cầu nội địa yếu và triển vọng sản xuất chưa thực sự rõ ràng.
- Trên thị trường trái phiếu, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tiếp tục là biến số quan trọng khi nhà đầu tư điều chỉnh kỳ vọng về lộ trình lãi suất. Áp lực lợi suất gia tăng sau khi dữ liệu lạm phát cao hơn dự báo và Fed phát đi tín hiệu cứng rắn hơn về mục tiêu kiểm soát giá cả. Điều này khiến nhóm cổ phiếu tăng trưởng nhạy cảm với lãi suất có thời điểm chịu rung lắc, dù kết quả kinh doanh tích cực của các doanh nghiệp công nghệ vẫn tạo lực đỡ cho thị trường.
- Về chính sách tiền tệ, hội nghị Jackson Hole trở thành tâm điểm khi Chủ tịch Fed Kevin Warsh nhấn mạnh Fed vẫn cần duy trì lập trường kiểm soát lạm phát và để ngỏ khả năng tăng lãi suất nếu áp lực giá không hạ về mục tiêu 2%. Cùng với dữ liệu PCE cao hơn kỳ vọng, thông điệp này khiến thị trường giảm kỳ vọng nới lỏng chính sách trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, triển vọng AI tiếp tục được củng cố sau kết quả kinh doanh và dự báo tích cực của Nvidia, giúp duy trì động lực cho nhóm công nghệ.
- Nhìn chung, thị trường toàn cầu khép lại tuần với sắc thái tích cực hơn nhưng mức độ phân hóa vẫn cao khi kỳ vọng lãi suất, lạm phát và triển vọng tăng trưởng cùng tác động đến dòng tiền. Trong ngắn hạn, biến động nhiều khả năng tiếp tục gia tăng khi thị trường bước vào giai đoạn đón nhận thêm dữ liệu việc làm và các tín hiệu mới về chính sách Fed. Dòng tiền có xu hướng ưu tiên những thị trường và nhóm ngành có kết quả kinh doanh hoặc động lực tăng trưởng rõ nét.

GOLD

4,454.1
USD/ounce

1 Tuần

-3.3%

1 Tháng

+9.5%

Từ đầu năm

+3.1%

1 Năm

+29.1%

Thị trường Vàng điều chỉnh

WTI/USOIL

83.44
USD/thùng

1 Tuần

-4.2%

1 Tháng

-1.2%

Từ đầu năm

+45.3%

1 Năm

+30.4%

Giá dầu thô WTI điều chỉnh

BITCOIN

77,627
USD

1 Tuần

+0.7%

1 Tháng

+20.0%

Từ đầu năm

-11.3%

1 Năm

-28.7%

Thị trường tiền số tiếp tục ghi nhận tuần hồi phục tích cực

- Thị trường hàng hóa thế giới tuần 24/08–28/08 ghi nhận diễn biến phân hóa rõ rệt giữa các nhóm tài sản. Dầu chịu áp lực điều chỉnh khi WTI và Brent lần lượt giảm 4.2% và 6.5%, xuống 83.44 và 88.29 USD/thùng. Vàng và bạc cũng giảm lần lượt 3.3% và 4.1%, trong khi tiền số duy trì đà tăng nhẹ với Bitcoin và Ethereum tăng 0.7% và 0.6%. Ở chiều tích cực, than đá, cao su, cotton và ure ghi nhận mức tăng đáng chú ý. Nhìn chung, thị trường hàng hóa tuần qua nghiêng về xu hướng phân hóa khi động lực giữa từng nhóm có sự khác biệt đáng kể.
- Kim loại quý chịu áp lực điều chỉnh sau giai đoạn tăng mạnh, với vàng giảm 3.3% xuống 4,454.1 USD và bạc giảm 4.1% xuống 66.15 USD. Dù vậy, xu hướng trung hạn vẫn tích cực khi vàng tăng 9.5% trong một tháng và 29.1% trong một năm, còn bạc tăng lần lượt 14.8% và 66.6%. Diễn biến này cho thấy lực cầu phòng vệ vẫn khá tốt, nhưng mức tăng cao cũng khiến thị trường dễ xuất hiện các nhịp chốt lời. Trong ngắn hạn, kim loại quý có thể tiếp tục rung lắc, song xu hướng trung hạn vẫn được hỗ trợ bởi nhu cầu trú ẩn và kỳ vọng chính sách tiền tệ.
- Giá dầu điều chỉnh rõ rệt trong tuần khi WTI giảm 4.2% và Brent giảm 6.5%, đưa mức tăng từ đầu năm xuống lần lượt 45.3% và 45.1%. Brent lùi về 88.29 USD/thùng, trong khi WTI xuống 83.44 USD/thùng, cho thấy áp lực chốt lời và những lo ngại về triển vọng nhu cầu vẫn hiện hữu. Dù vậy, giá dầu vẫn đang duy trì mức tăng cao so với đầu năm nhờ các yếu tố liên quan đến nguồn cung và địa chính trị. Trong thời gian tới, triển vọng nhu cầu và khả năng nguồn cung được bổ sung sẽ tiếp tục là những biến số quan trọng. Vì thế, biến động của dầu có thể vẫn lớn khi thị trường phản ứng nhanh với các thông tin mới về cung – cầu.
- Thị trường tiền số tiếp tục duy trì đà phục hồi, với Bitcoin lên 77,627 USD và Ethereum lên 2,438.3 USD. Mức tăng lần lượt 0.7% và 0.6% trong tuần, trong khi một tháng qua tăng 20.0% và 27.2%, cho thấy diễn biến ngắn hạn vẫn khá tích cực. Tuy nhiên, xét từ đầu năm, Bitcoin vẫn giảm 11.3% và Ethereum giảm 17.8%, cho thấy đà phục hồi hiện tại chưa hoàn toàn xóa được phần suy giảm trước đó. Khoảng cách giữa hiệu suất một tháng và từ đầu năm cũng cho thấy thị trường đang có sự cải thiện đáng kể trong khẩu vị rủi ro. Trong ngắn hạn, biến động của tiền số nhiều khả năng vẫn cao khi giá đã phục hồi nhanh trong thời gian qua.

Chỉ số	Đóng cửa (USD)	1 Tuần	1 Tháng	Từ đầu năm	1 Năm
Gold	4,454.1	-3.3%	9.5%	3.1%	29.1%
Bạc	66.15	-4.1%	14.8%	-7.2%	66.6%
WTI/USD	83.44	-4.2%	-1.2%	45.3%	30.4%
Brent	88.29	-6.5%	0.2%	45.1%	30.8%
Bitcoin	77,627.0	0.7%	20.0%	-11.3%	-28.7%
Ether	2,438.3	0.6%	27.2%	-17.8%	-44.3%
Cao su	239.00	3.4%	10.1%	32.9%	37.8%
Ure	428.0	4.7%	-2.4%	10.7%	3.6%
Quặng sắt	723.0	2.2%	-2.2%	-8.4%	-8.2%
Thép (CNY)	3,130.0	2.3%	3.5%	1.1%	2.1%
Than đá	139.75	6.3%	7.3%	30.0%	27.5%
Ethanol	2.05	-3.3%	4.6%	29.1%	5.0%
Coffee	312.42	-3.2%	-4.1%	-10.4%	-21.3%
Sữa	16.66	0.1%	5.6%	9.5%	-3.5%
Gạo	15.10	2.8%	11.8%	57.4%	28.1%
Cotton	91.41	3.5%	14.9%	42.2%	40.8%

- Nhóm nguyên liệu công nghiệp có tín hiệu tích cực hơn, khi thép tăng 2.3% và quặng sắt tăng 2.2% trong tuần. Tuy nhiên, quặng sắt vẫn giảm 2.2% trong một tháng và 8.4% từ đầu năm, phản ánh nhu cầu chưa thực sự cải thiện. Trong khi đó, thép giữ được mức tăng từ đầu năm, cho thấy sức tiêu thụ cuối chuỗi đang tốt hơn tương đối. Diễn biến này cho thấy thị trường vẫn thiếu động lực tăng bền vững, đặc biệt khi nhu cầu sản xuất và xây dựng tại Trung Quốc chưa phục hồi rõ nét.
- Nhóm hàng hóa mềm tiếp tục phân hóa, khi cao su và cotton lần lượt tăng 3.4% và 3.5%, còn cà phê giảm 3.2% trong tuần. Cao su và cotton vẫn duy trì xu hướng tích cực với mức tăng từ đầu năm lần lượt 32.9% và 42.2%, trong khi cà phê giảm 10.4%. Sự trái chiều cho thấy giá đang chịu tác động chủ yếu từ triển vọng nguồn cung và mùa vụ của từng mặt hàng, thay vì một xu hướng chung của nhóm.
- Nông sản tiếp tục giữ xu hướng tăng, nổi bật là gạo với mức tăng 2.8% trong tuần và 57.4% từ đầu năm. Sữa tăng nhẹ 0.1%, đưa mức tăng một tháng lên 5.6%, cho thấy nhu cầu tiêu thụ nhìn chung vẫn ổn định. Tuy nhiên, giá nông sản vẫn nhạy cảm với thời tiết, mùa vụ và sản lượng, khiến triển vọng khó duy trì đồng nhất. Trong thời gian tới, rủi ro nguồn cung do thời tiết sẽ tiếp tục là yếu tố quan trọng hơn đối với mặt bằng giá.
- Một số mặt hàng năng lượng và nguyên liệu khác cũng ghi nhận mức biến động đáng chú ý, với than đá tăng 6.3% trong khi ethanol giảm 3.3% trong tuần. Than đá hiện tăng 30.0% từ đầu năm và 27.5% trong một năm, cho thấy nhu cầu năng lượng vẫn được duy trì tương đối tốt. Ethanol dù giảm trong tuần nhưng vẫn tăng 29.1% từ đầu năm, phản ánh diễn biến tích cực của thị trường nhiên liệu thay thế trong dài hạn. Ure tăng 4.7% trong tuần nhưng giảm 2.4% trong một tháng, cho thấy diễn biến chưa ổn định của thị trường phân bón. Sự khác biệt này cho thấy nguồn cung và nhu cầu riêng của từng ngành đang có ảnh hưởng lớn tới giá.
- Nhìn chung, thị trường hàng hóa tuần qua chuyển sang trạng thái phân hóa rõ hơn, khi dầu và kim loại quý điều chỉnh, trong khi một số nguyên liệu và nông sản vẫn duy trì đà tăng. Trong thời gian tới, diễn biến USD, nguồn cung năng lượng, thời tiết và nhu cầu sản xuất sẽ tiếp tục quyết định xu hướng chung, nhưng mức độ tác động sẽ khác nhau giữa từng nhóm hàng hóa.



ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Công nghiệp, dịch vụ, đầu tư và FDI cùng hỗ trợ tăng trưởng; áp lực chính nằm ở CPI, thanh khoản, tỷ giá và nhập siêu

TĂNG TRƯỞNG

1 GDP & cấu trúc tăng trưởng
+8.18% **+8.39%**
GDP 6T/2026 GDP quý II

Động lực không còn phụ thuộc vào một trụ cột đơn lẻ.

2 Sản xuất công nghiệp
52.9 **+11.4%**
PMI tháng 7 IIP 7 tháng

PMI trên 50 tháng thứ 13; IIP cả năm kỳ vọng 10–11%.

CẦU NỘI ĐỊA & ĐẦU TƯ

3 Tiêu dùng & du lịch
13.9 triệu **+7.5%**
khách quốc tế 7T bán lẻ thực

Cầu dịch vụ và tiêu dùng thiết yếu tiếp tục là điểm sáng.

4 Đầu tư & FDI
445.5 **15.2**
nghìn tỷ đồng NSNN 7T tỷ USD FDI thực hiện

Đầu tư công, tư nhân và FDI cùng duy trì nhịp mở rộng.

CÂN BẰNG VĨ MÔ

5 Lạm phát & tín dụng
+4.39% **+8.36%**
CPI bình quân 7T tín dụng cuối T7

CPI sát trần mục tiêu; tín dụng tăng nhanh hơn huy động.

6 Đối ngoại & tiền tệ
-20.5 **26,000+**
tỷ USD nhập siêu 7T VND/USD vùng cao

Nhập siêu phản ánh chu kỳ nhập đầu vào.

KỊCH BẢN
CƠ SỞ

GDP tiệm cận mục tiêu cao nếu đầu tư
công và sản xuất duy trì hai chữ số

CPI 4.0–4.5%; tín dụng 15–16%; chính sách
tiền tệ hỗ trợ có kiểm soát

Xuất khẩu và cán cân thương mại cải
thiện dần nhưng còn rủi ro thuế Mỹ

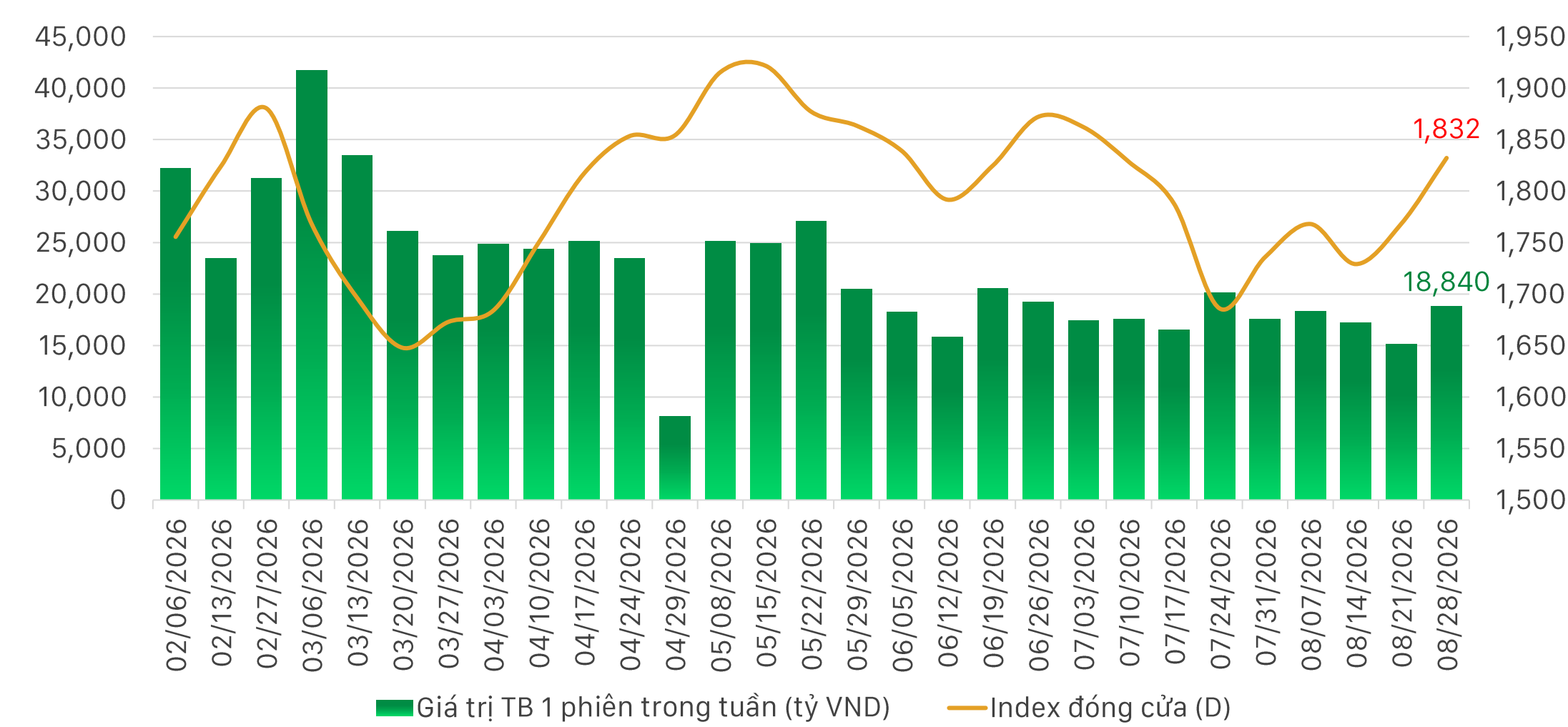
Bức tranh vĩ mô Việt Nam đang tích cực hơn về độ rộng tăng trưởng: công nghiệp, dịch vụ, tiêu dùng, đầu tư công và FDI cùng đóng góp, giúp khả năng
tiệm cận mục tiêu tăng trưởng cao được cải thiện.

Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng nửa cuối năm phụ thuộc vào khả năng chuyển nhập khẩu đầu vào thành sản lượng và xuất khẩu thực tế, trong khi CPI,
thanh khoản, tỷ giá và rủi ro thương mại là các ràng buộc chính sách quan trọng cần theo dõi.

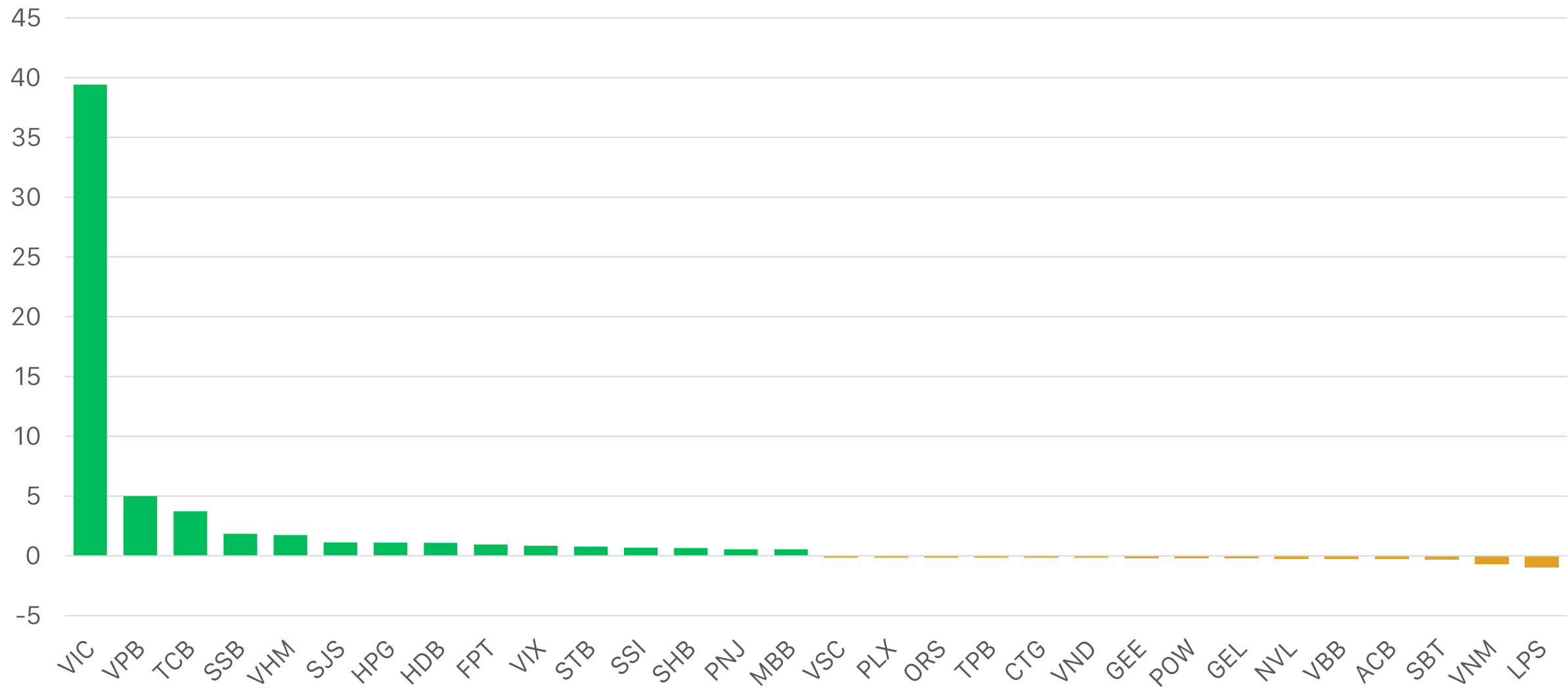
Tin tức vĩ mô và doanh nghiệp nổi bật trong tuần qua

- Từ ngày 1/9, TP Quảng Ninh chính thức được thành lập, trở thành TP trực thuộc Trung ương thứ 8 với diện tích hơn 6,231 km², dân số khoảng 1.52 triệu người và quy mô kinh tế năm 2025 hơn 368,445 tỷ đồng. Với lợi thế về biển, du lịch, công nghiệp, logistics và thương mại biên giới, Quảng Ninh đặt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 12.5% trong năm 2026 và hướng tới trở thành cực tăng trưởng quan trọng của khu vực phía Bắc.
- Hàng loạt quan chức cấp cao trong chính quyền Tổng thống Donald Trump đang rời Nhà Trắng, trong đó có Thư ký báo chí Karoline Leavitt và nhiều trợ lý phụ trách pháp lý, an ninh, lập pháp, làm dấy lên lo ngại trước bầu cử giữa nhiệm kỳ tháng 11. Đảng Cộng hòa đối mặt nguy cơ mất thế đa số tại Quốc hội trong bối cảnh tỷ lệ ủng hộ ông Trump thấp, kinh tế bất ổn và chính quyền phải xử lý nhiều vấn đề đối ngoại.
- PDR: Phát Đạt chỉ ghi nhận 158 tỷ đồng doanh thu trong 6 tháng đầu năm 2026 nhưng vẫn đạt 505 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, chủ yếu nhờ hơn 1,380 tỷ đồng lãi từ chuyển nhượng cổ phần, trong khi doanh thu bất động sản bằng 0. Đáng chú ý, dòng tiền kinh doanh âm 2,815 tỷ đồng và doanh nghiệp có gần 1,078 tỷ đồng phải thu từ Sài Gòn - KL, cho thấy lợi nhuận phụ thuộc lớn vào bán tài sản thay vì hoạt động cốt lõi.
- PHR: Cao su Phước Hòa đạt 643 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong 6 tháng đầu năm 2026, tăng 245.7%, nhờ hoạt động cao su cải thiện và đặc biệt gần 500 tỷ đồng thu nhập từ đền bù đất. Triển vọng PHR tiếp tục gắn với việc chuyển đổi khoảng 2,700 ha đất cao su sang khu công nghiệp, với kỳ vọng thu khoảng 1,500 tỷ đồng tiền đền bù trong năm 2026.
- HPG: Mảng bất động sản Hòa Phát (HPG) ghi nhận 4.293 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong 6 tháng đầu năm 2026, gấp hơn 10 lần cùng kỳ, chủ yếu nhờ 4.929 tỷ đồng lãi từ bán và thanh lý đầu tư tại hai công ty phát triển đô thị. Dù thoái vốn khỏi hai doanh nghiệp này, Hòa Phát vẫn mở rộng quỹ đất khu công nghiệp lên hơn 2.260 ha và triển khai các dự án KCN, NOXH.
- FLC: FLC tăng vốn điều lệ khoảng 50%, từ 8,600 tỷ đồng lên 12,926 tỷ đồng, toàn bộ là vốn tư nhân, không có vốn ngân sách nhà nước hay vốn nước ngoài. Tập đoàn đang đẩy mạnh tháo gỡ pháp lý, tái khởi động các dự án bất động sản và nghiên cứu đầu tư tại nhiều địa phương, với các dự án lớn tại Gia Lai và Đắk Lắk có tổng vốn dự kiến hàng chục nghìn tỷ đồng.
- VIC, US.VFS: Vingroup ghi nhận 221,920 tỷ đồng doanh thu từ khách hàng bên ngoài tập đoàn trong 6 tháng đầu năm 2026, trong đó thị trường Việt Nam chiếm gần 98%, còn doanh thu quốc tế tăng hơn 50% nhưng chỉ đóng góp khoảng 2%. Trong khi đó, Vingroup đẩy mạnh đầu tư tài sản cố định ở nước ngoài, đặc biệt cho VinFast, với chi phí mua sắm và xây dựng tăng gần 6 lần, song lượng xe bàn giao ngoài Việt Nam mới chiếm khoảng 10% tổng số xe trong 1H.
- PET: Petrosetco (PET) nâng quy mô chứng khoán kinh doanh lên 472.4 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2026, trong đó 423.3 tỷ đồng tập trung vào VIX, GEL, VPB và MSN, đồng thời trích lập hơn 37.3 tỷ đồng dự phòng. Đáng chú ý, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu 13,080 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 196.5 tỷ đồng, nhưng đang đối mặt áp lực dòng tiền khi 6,801.6 tỷ đồng nợ vay ngắn hạn sẽ đáo hạn trong nửa cuối năm 2026.
- BSR: NMLD Dung Quất tiếp nhận 2 chuyến tàu dầu thô trong dịp Quốc khánh 2/9 với tổng khối lượng khoảng 1.25 triệu thùng, giúp nhà máy duy trì nguồn nguyên liệu và vận hành liên tục, ổn định. 7 tháng đầu năm 2026, BSR sản xuất 4.76 triệu tấn sản phẩm, doanh thu hợp nhất ước đạt 120 nghìn tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 18.9 nghìn tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra.
- OIL: PVOIL (OIL) đạt doanh thu 136,569 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 498.9 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2026, lần lượt tăng gần 88% và hơn 115% so với cùng kỳ, nhờ giá dầu tăng mạnh và doanh thu quốc tế tăng gần 95%. Đáng chú ý, doanh thu quốc tế đạt 60,329 tỷ đồng, chiếm hơn 44% tổng doanh thu, trong khi khoản đầu tư 86.8 tỷ đồng tại PVB tiếp tục khiến báo cáo tài chính bị kiểm toán đưa ý kiến ngoại trừ.

VN-Index và thanh khoản



Nhóm cổ phiếu ảnh hưởng mạnh tới chỉ số trong tuần



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại tuần giao dịch với một nhịp hồi phục đầy hứng khởi, khi dòng tiền quay trở lại và giúp sắc xanh lan tỏa rộng hơn. VN-Index tăng mạnh 64 điểm (+3.62%), đóng cửa tại 1,832.12 điểm, nối dài chuỗi tăng lên 7 phiên liên tiếp. Sau giai đoạn giằng co quanh vùng 1,800 điểm, chỉ số đã bứt phá mạnh, qua đó cải thiện rõ rệt tâm lý nhà đầu tư. Đáng chú ý, VN-Index đã vượt lên trên MA20, MA50 và MA200, đồng thời tiến về vùng kháng cự 1,843-1,850 điểm, mở ra kỳ vọng nhịp hồi phục có thể tiếp diễn.
- Thanh khoản cải thiện tích cực so với tuần trước, với giá trị giao dịch bình quân 18,840 tỷ đồng/phiên, tăng hơn 25%, cho thấy dòng tiền đang trở lại thị trường rõ nét hơn. Sự gia tăng thanh khoản đi cùng đà tăng của VN-Index là tín hiệu tích cực, cho thấy lực cầu không còn quá thận trọng như giai đoạn trước. Dòng tiền cũng có xu hướng lan tỏa rộng hơn giữa các nhóm ngành, dù vẫn xuất hiện sự phân hóa khi thị trường tiến vào vùng giá cao. Nếu thanh khoản tiếp tục được duy trì, đây sẽ là bệ đỡ quan trọng giúp VN-Index củng cố đà hồi phục trong thời gian tới.
- Diễn biến giữa các nhóm cổ phiếu nhìn chung nghiêng về chiều tích cực, với nhiều mã đóng góp đáng kể vào đà tăng của VN-Index. Theo diễn biến trong tuần, VIC, VPB, TCB, VHM và SSB là những cổ phiếu nổi bật trong nhóm hỗ trợ chỉ số, trong khi một số mã như LPB, MWG và VJC tạo áp lực điều chỉnh nhẹ. Dòng tiền tiếp tục tập trung tại nhóm vốn hóa lớn và ngân hàng, đồng thời lan tỏa sang một số nhóm ngành khác, giúp độ rộng thị trường được cải thiện.
- Xét về xu hướng, VN-Index đang cho tín hiệu tích cực rõ nét hơn sau khi vượt mốc 1,800 điểm và duy trì trên các đường trung bình quan trọng, tuy nhiên chỉ số đang tiến sát vùng kháng cự 1,843-1,850 điểm nên áp lực rung lắc và chốt lời có thể gia tăng. Nếu vượt thành công vùng cản này với thanh khoản tiếp tục cải thiện, đà tăng có thể được mở rộng, trong khi nếu chưa thể bứt phá, thị trường có thể cần thêm thời gian tích lũy. Nhìn chung, bức tranh thị trường đang sáng hơn khi thanh khoản cải thiện và dòng tiền lan tỏa trở lại.

Chỉ số / Ngành	Index	P/E	% 1 tuần	% 1 tháng
VNINDEX	1,832.12	12.46	3.6%	9.0%
Ngân hàng	788.23	8.74	1.9%	9.0%
Dịch vụ tài chính	925.98	13.31	0.2%	6.9%
Bất động sản	1,526.70	19.95	9.5%	10.9%
Hóa chất	291.77	11.41	0.2%	15.2%
Tài nguyên Cơ bản	522.72	10.21	2.2%	10.2%
Ô tô và phụ tùng	570.24	13.78	1.0%	-3.0%
Bán lẻ	1,525.55	12.85	0.0%	19.1%
Hàng cá nhân & Gia dụng	145.50	7.24	2.0%	12.3%
Viễn thông	1,143.98	19.78	1.3%	16.7%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	7,548.20	10.80	0.1%	14.2%
Dầu khí	137.18	8.60	-0.6%	10.9%
Thực phẩm và đồ uống	1,055.08	14.66	0.3%	4.7%
Xây dựng và Vật liệu	491.68	11.34	-1.6%	6.7%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	546.24	11.97	0.7%	13.9%
Y tế	1,091.64	14.28	0.3%	0.3%
Công nghệ Thông tin	630.53	12.69	1.7%	14.6%
Truyền thông	908.33	24.00	4.2%	19.3%
Bảo hiểm	407.91	12.31	-2.1%	10.3%
Du lịch và Giải trí	42.73	29.20	0.5%	3.8%

Điểm tích cực trong tuần đến từ sự cải thiện của dòng tiền khi nhiều nhóm ngành đồng loạt vận động tích cực, trong đó bất động sản và dịch vụ tài chính nổi lên rõ nét. Diễn biến này cho thấy tâm lý thị trường đang chuyển biến theo hướng tích cực hơn, với dòng tiền bắt đầu tìm kiếm cơ hội ở các nhóm có động lực riêng, dù mức độ lan tỏa vẫn chưa đồng đều.

Nhóm dịch vụ tài chính (chứng khoán) tiếp tục thu hút dòng tiền khá rõ nét, với hoạt động giao dịch diễn ra sôi động hơn mặt bằng chung. Mặc dù mức tăng chỉ 0.2% trong tuần nhưng dòng tiền trong phiên vẫn ưu tiên những cổ phiếu có tính thanh khoản cao và phản ứng nhanh với sự cải thiện của tâm lý thị trường. Diễn biến này cũng phần nào củng cố kỳ vọng về sự hồi phục của thanh khoản trong thời gian tới, qua đó duy trì vai trò của nhóm chứng khoán trong nhịp vận động tích cực hiện tại.

Với ngân hàng, mức tăng 3.6% mang ý nghĩa nhiều hơn một nhịp tăng đơn thuần. Việc nhóm vốn hóa lớn duy trì được xu hướng đi lên giúp tạo nền tảng tương đối vững cho chỉ số, đồng thời hạn chế rủi ro thị trường phụ thuộc quá lớn vào một vài cổ phiếu riêng lẻ. Đây là yếu tố cần thiết nếu đà hồi phục muốn được duy trì trong các tuần tiếp theo.

Nhóm bất động sản ghi nhận mức tăng mạnh 9.5% trong tuần, tuy nhiên diễn biến này chủ yếu được đóng góp bởi các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, VHM cùng TCH. Vì vậy, mức tăng của toàn nhóm chưa phản ánh sự đồng thuận trên diện rộng. Diễn biến này cho thấy dòng tiền đang tập trung khá mạnh vào một số cổ phiếu có ảnh hưởng lớn, trong khi sự cải thiện ở phần còn lại của nhóm vẫn cần thêm thời gian để xác nhận.

Ở góc độ tổng thể, thị trường đang cho thấy chất lượng vận động tốt hơn so với giai đoạn trước, khi cả chỉ số và nhiều nhóm ngành cùng cải thiện. Dù vậy, sự chênh lệch hiệu suất vẫn khá lớn, hàm ý rằng nhà đầu tư đang ưu tiên những ngành có kỳ vọng tăng trưởng hoặc khả năng hưởng lợi rõ ràng. Vì vậy, dư địa tăng vẫn còn, nhưng khả năng thị trường tiếp tục đi lên sẽ phụ thuộc vào việc dòng tiền có mở rộng được sang các nhóm đang đứng ngoài nhịp tăng hay không.

Về định giá, P/E của VN-Index ở mức 12,46 lần, chưa tạo ra áp lực đáng kể đối với mặt bằng chung. Trong bối cảnh thị trường đã hồi phục nhưng định giá vẫn chưa bị đẩy lên mức cao, dư địa cho một nhịp tăng tiếp theo vẫn còn tương đối rộng. Tuy nhiên, yếu tố quyết định sẽ nằm ở khả năng chuyển hóa kỳ vọng thành tăng trưởng lợi nhuận thực tế, bởi đây mới là cơ sở giúp mặt bằng định giá hiện tại tiếp tục được duy trì hấp dẫn.

BIẾN ĐỘNG DANH MỤC SỞ HỮU Ở CÁC QUỸ

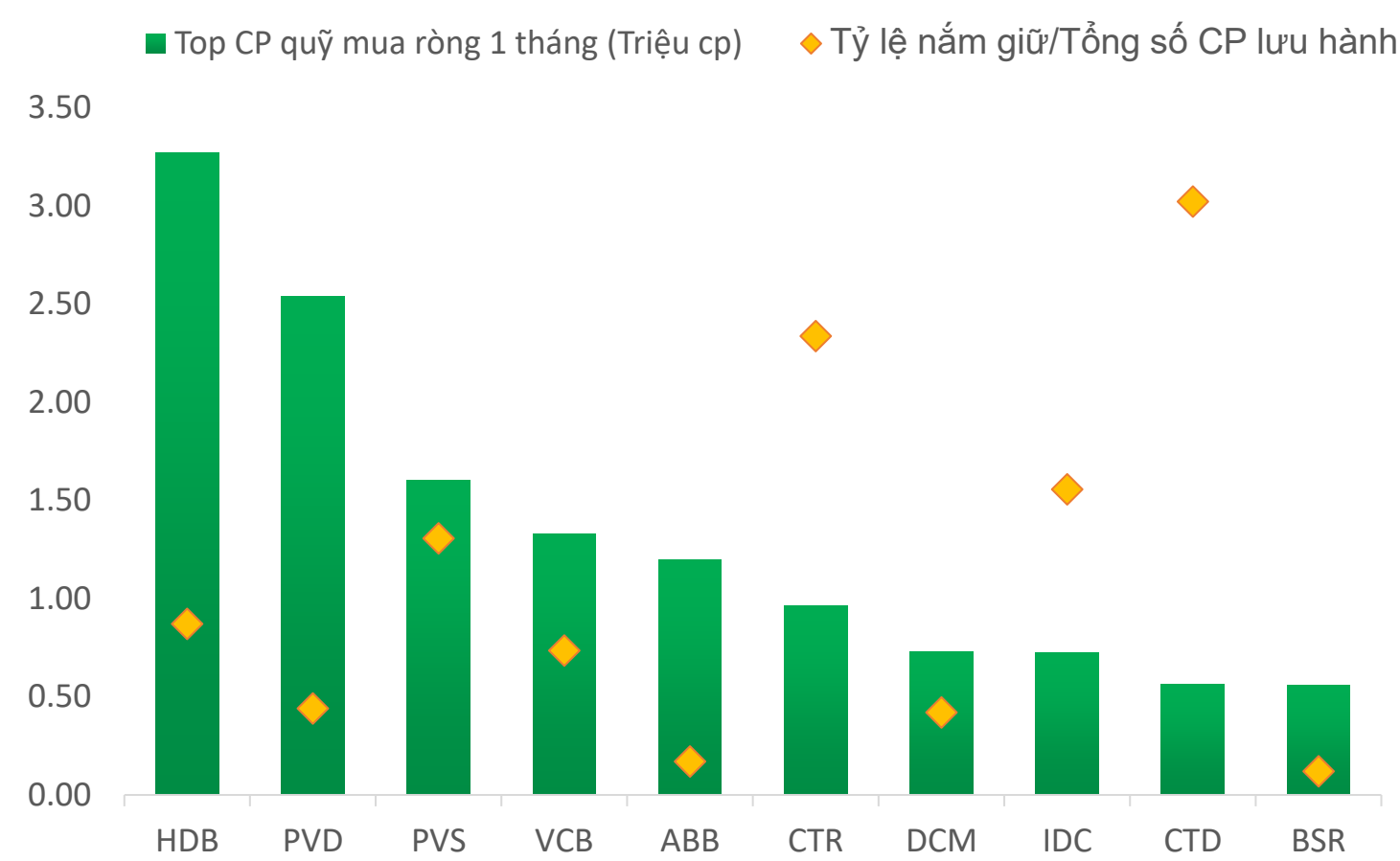


Khối lượng CP VN30 các quỹ nắm giữ đến hiện tại

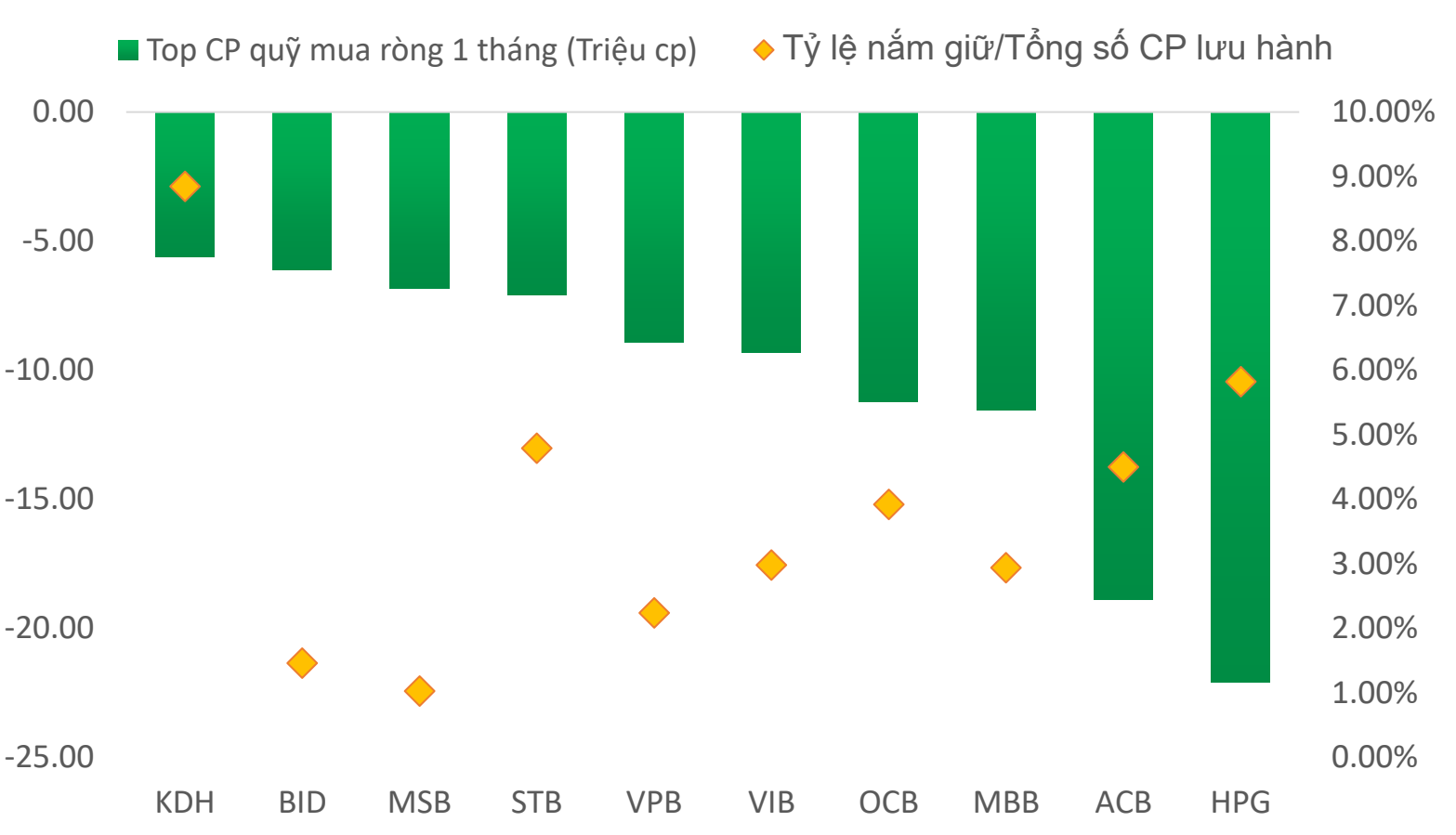
CP	Khối lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Thay đổi KL CP từ đầu năm	Số quỹ nắm giữ
ACB	260,915,374	4.5%	(28,983,531)	61
BID	106,514,262	1.5%	6,850,625	42
BSR	11,994,576	0.2%	(23,589,540)	22
CTG	162,341,524	2.1%	(50,885,677)	67
FPT	88,886,613	5.2%	(6,229,474)	56
GAS	5,156,196	0.2%	1,093,102	26
GVR	4,103,099	0.1%	726,299	17
HDB	87,129,677	1.7%	2,557,201	49
HPG	491,482,670	5.8%	119,193,959	73
LPB	12,788,944	0.4%	(955,374)	24
MBB	236,719,549	2.9%	(101,184,220)	67
MCH	6,117,143	0.5%	(238,784)	16
MSN	43,686,417	3.0%	(3,610,691)	56
MWG	176,615,107	12.0%	(17,289,732)	71
SAB	5,593,711	0.4%	(741,404)	17
SHB	58,838,893	1.1%	(5,764,540)	27
SSB	7,353,004	0.2%	935,569	10
SSI	70,549,926	2.8%	(8,113,725)	45
STB	90,269,228	4.8%	(34,333,494)	47
TCB	180,199,900	2.5%	(15,279,634)	62
TCX	48,522,470	1.8%	(2,786,028)	30
VCB	122,436,468	1.5%	15,351,490	64
VHM	61,443,901	1.5%	(32,812,168)	50
VIB	101,407,435	3.0%	(2,650,323)	29
VIC	52,963,081	0.7%	(27,247,139)	42
VJC	7,089,364	0.9%	(168,722)	20
VNM	38,974,108	1.9%	(371,552)	43
VPB	177,685,871	2.2%	(18,380,969)	62
VPL	8,572,970	0.5%	2,449,032	16
VRE	39,518,030	1.7%	(10,142,993)	35

Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Top CP quỹ MUA ròng tới hiện tại



Top CP quỹ BÁN ròng tới hiện tại



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Danh mục VN30 được các quỹ nắm giữ cho thấy sự tập trung đáng kể vào nhóm vốn hóa lớn, nổi bật HPG, MBB, ACB, MWG và CTG. Trong đó, MWG có tỷ lệ sở hữu cao nhất 12%, tiếp đến FPT 5.2%, HPG 5.8% VÀ STB 4.8%. Đáng chú ý, một số cổ phiếu ngân hàng như ACB, MBB, TCB và VPB vẫn có tỷ lệ nắm giữ tương đối lớn, phản ánh sự hiện diện đáng kể của các quỹ tại nhóm tài chính. Nhìn chung, danh mục vẫn ưu tiên các doanh nghiệp vốn hóa lớn, thanh khoản cao và có vai trò dẫn dắt thị trường.

Ở chiều mua ròng, dòng tiền của các quỹ tập trung vào HDB, PVD, PVS và VCB, trong đó HDB được mua thêm khoảng 3.33 triệu cổ phiếu, PVD 2.54 triệu và PVS 1.60 triệu cổ phiếu. Đáng chú ý, một số mã như PVD, ABB và BSR vẫn có tỷ lệ sở hữu tương đối thấp, cho thấy dư địa gia tăng tỷ trọng còn khá lớn. Xu hướng mua nhìn chung mang tính chọn lọc, tập trung vào những cổ phiếu có triển vọng và câu chuyện riêng.

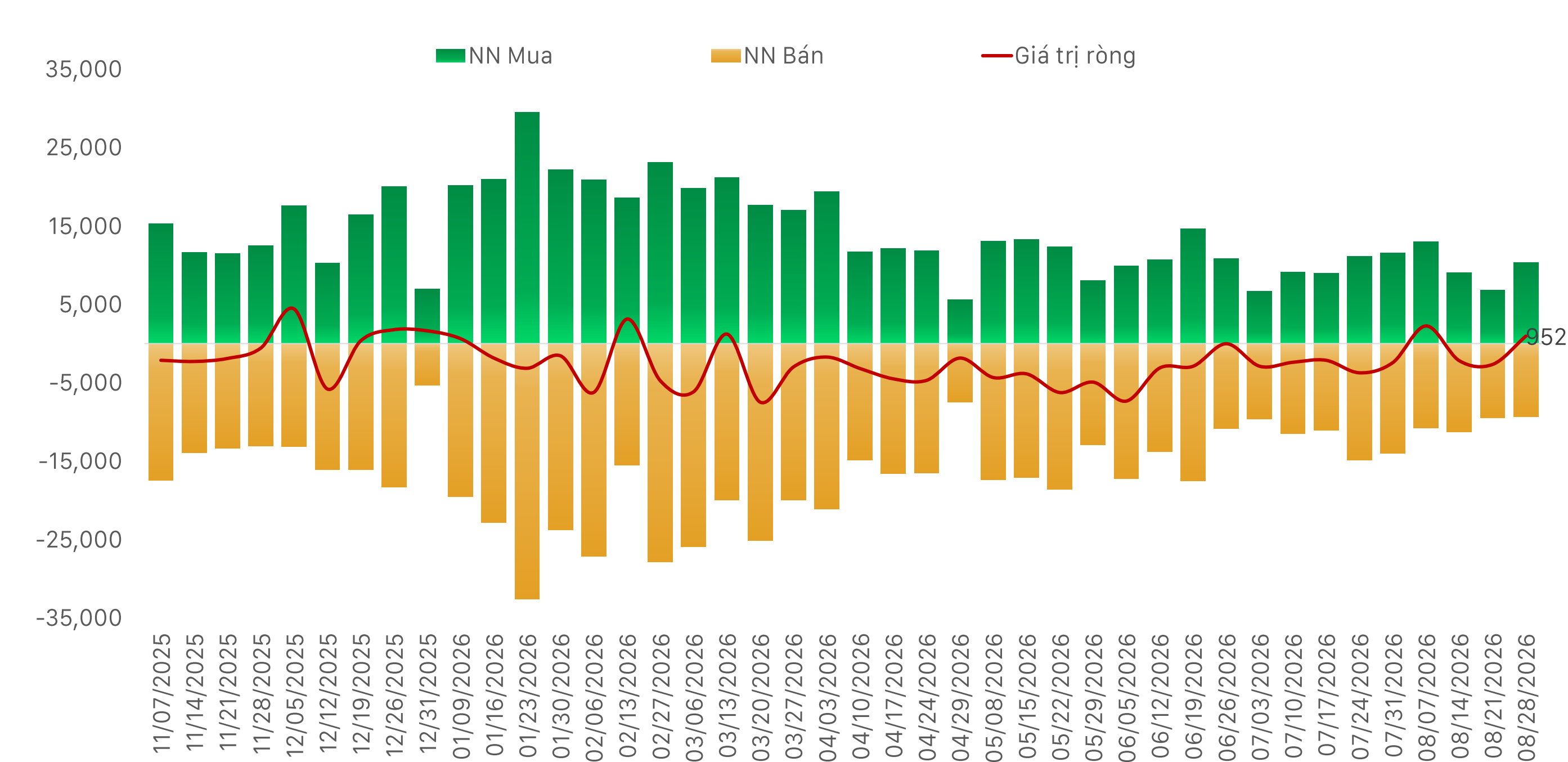
Ở chiều bán ròng, áp lực tập trung mạnh tại HPG và một vài cổ phiếu nhóm ngân hàng như ACB, MBB, OCB và VIB, trong đó HPG bị bán ròng khoảng 22 triệu cổ phiếu, ACB gần 19 triệu cổ, MBB 11.5 và OCB 11.2 triệu cổ phiếu. Diễn biến này cho thấy các quỹ đang chủ động điều chỉnh tỷ trọng tại những cổ phiếu có mức sở hữu lớn, đặc biệt ở nhóm ngân hàng và vốn hóa lớn. Áp lực cơ cấu vẫn tập trung tại một số mã thay vì diễn ra trên diện rộng.

Nhìn chung, hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ diễn ra khá rõ nét, với dòng tiền mua vào tập trung ở HDB, PVD, PVS và một số cổ phiếu được lựa chọn riêng, trong khi áp lực bán nổi bật tại HPG và nhóm ngân hàng. Diễn biến này cho thấy dòng tiền quỹ đang có xu hướng tái phân bổ và chọn lọc cổ phiếu, thay vì gia tăng tỷ trọng trên diện rộng.

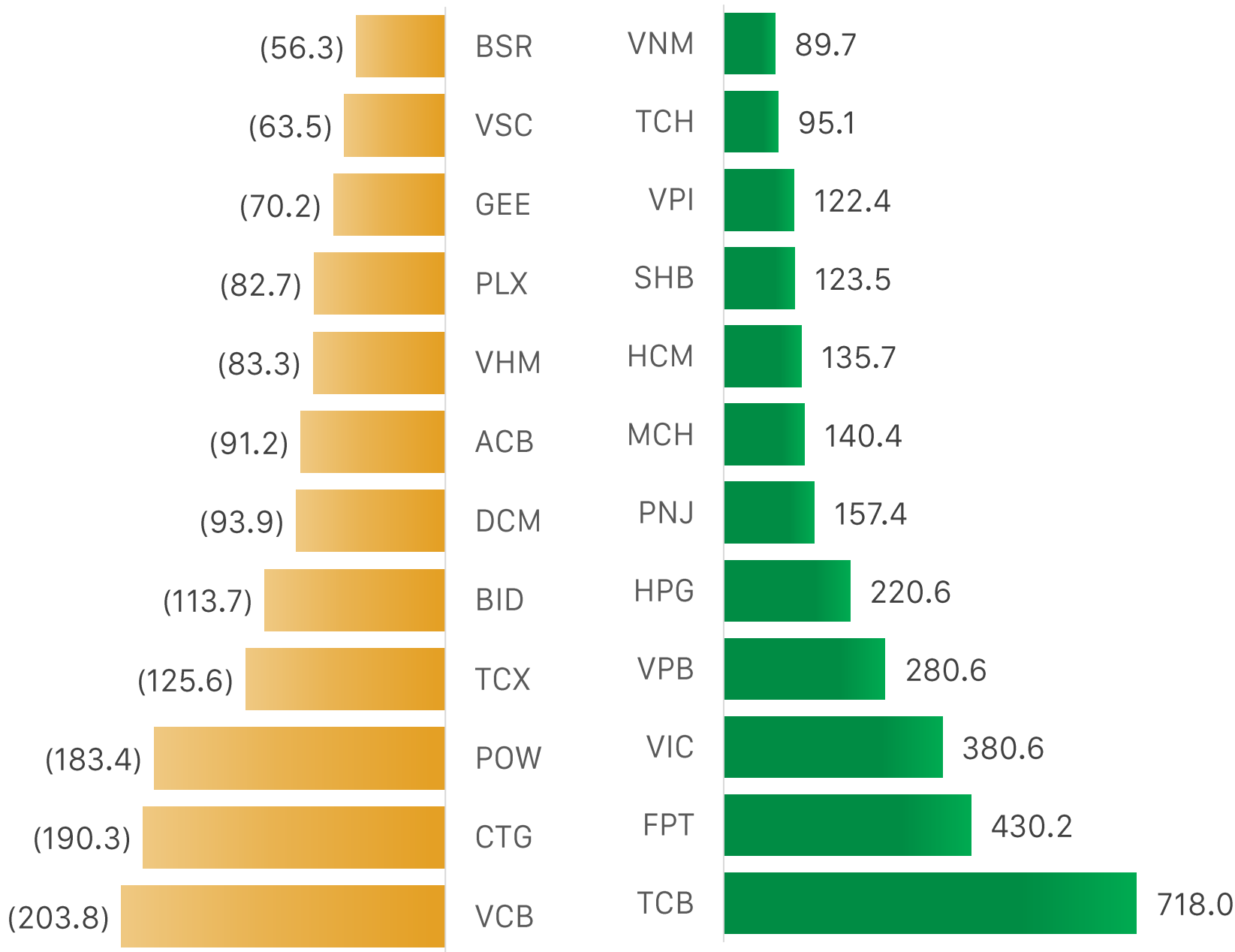
BIẾN ĐỘNG MUA BÁN KHỐI NGOẠI TRONG TUẦN



Giá trị mua bán khối ngoại theo tuần (tỷ VND)



Top CP khối ngoại mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



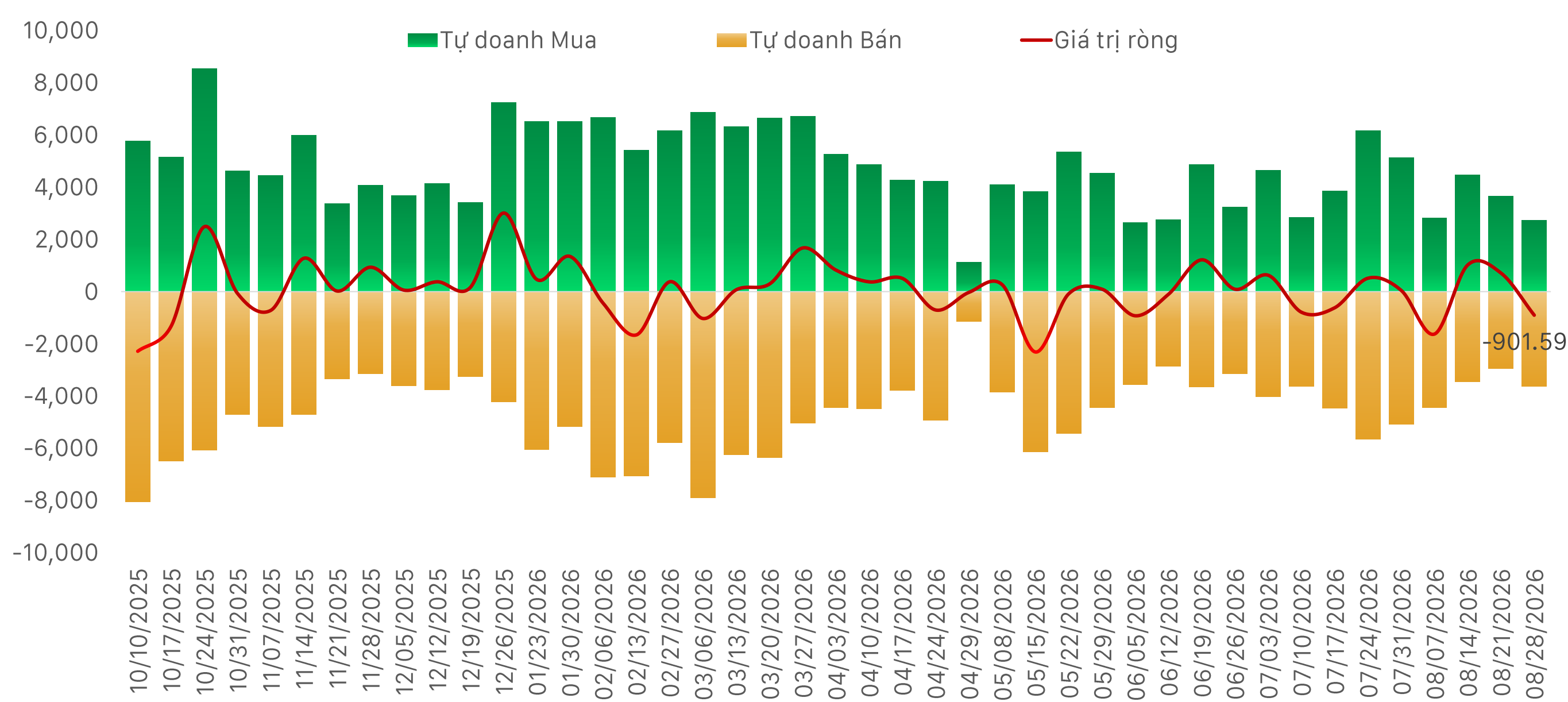
Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Khối ngoại quay trở lại mua ròng hơn 952 tỷ đồng trong tuần, đánh dấu sự đảo chiều đáng chú ý sau giai đoạn liên tục bán ròng trước đó. Diễn biến này phần nào phản ánh tâm lý của nhà đầu tư nước ngoài đã bớt thận trọng, đồng thời tạo thêm điểm tựa cho thị trường trong bối cảnh dòng tiền nội đang có dấu hiệu cải thiện. Việc khối ngoại chuyển sang trạng thái mua ròng cũng mang ý nghĩa tích cực về mặt tâm lý, góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư.
- Ở chiều mua ròng, dòng tiền tập trung mạnh vào TCB với 718 tỷ đồng, tiếp đến là FPT 430 tỷ đồng, VIC 381 tỷ đồng và VPB 281 tỷ đồng. Danh mục mua vào cho thấy khối ngoại đang ưu tiên các cổ phiếu vốn hóa lớn, có thanh khoản cao và câu chuyện riêng, thay vì giải ngân dàn trải. Đáng chú ý, lực mua tại TCB và FPT khá nổi bật, cho thấy mức độ quan tâm đã cải thiện rõ hơn tại những doanh nghiệp đầu ngành, qua đó phần nào tạo tín hiệu tích cực cho diễn biến dòng vốn ngoại trong thời gian tới.
- Ở chiều bán ròng, áp lực chủ yếu ghi nhận tại VCB với 204 tỷ đồng, CTG 190 tỷ đồng và POW 183 tỷ đồng. Tuy nhiên, quy mô bán tại các mã này thấp hơn đáng kể so với lực mua ở chiều ngược lại, qua đó giúp cán cân giao dịch nghiêng rõ về phía tích cực. Nhìn chung, diễn biến tuần này mang lại tín hiệu khá tích cực khi khối ngoại không chỉ chấm dứt áp lực bán mà còn chủ động giải ngân vào nhiều cổ phiếu lớn, phần nào cải thiện tâm lý và hỗ trợ kỳ vọng về dòng tiền trên thị trường.

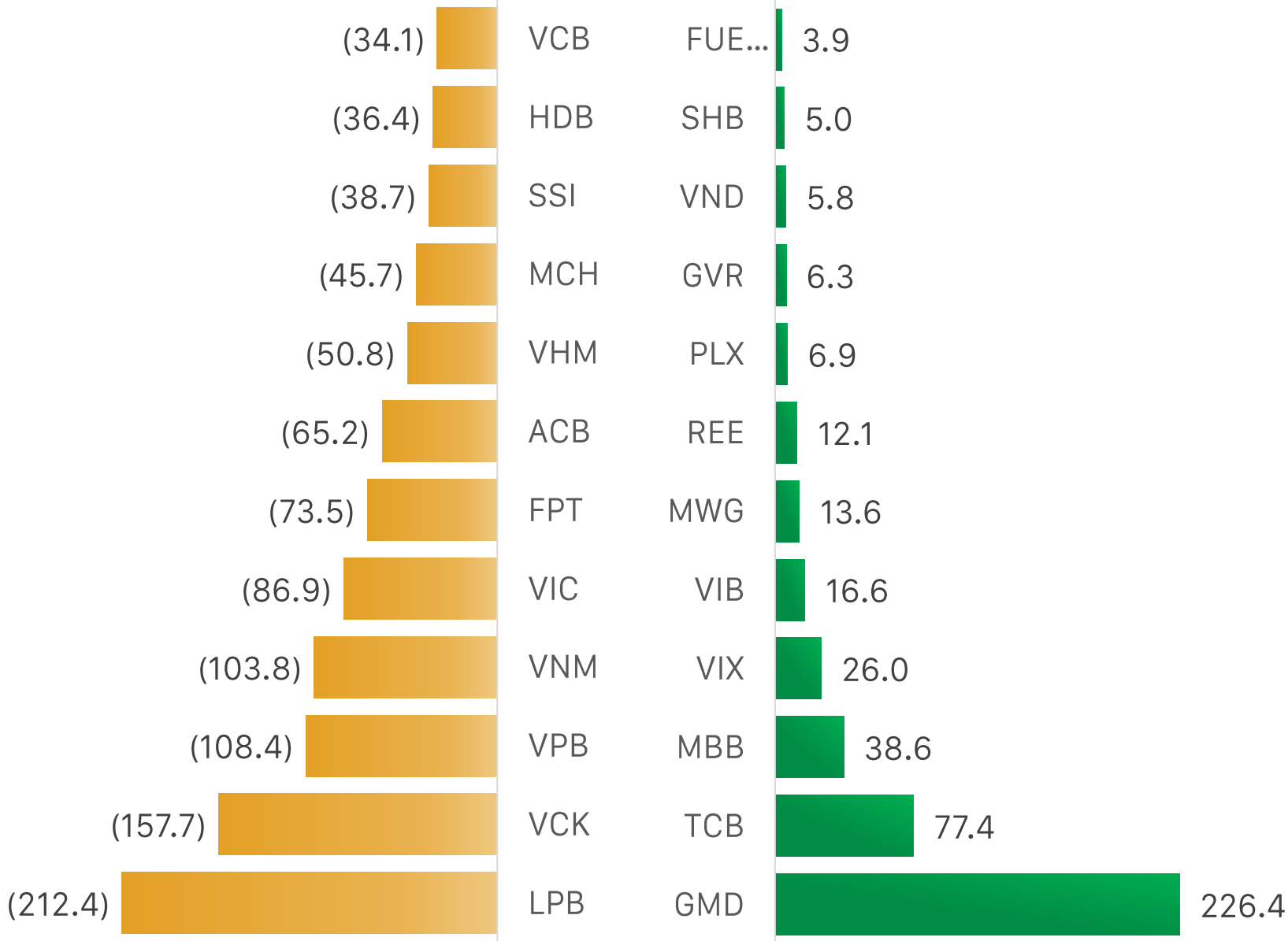
BIẾN ĐỘNG MUA BÁN TỰ DOANH TRONG TUẦN



Giá trị mua bán Tự Doanh theo tuần (tỷ VND)



Top CP tự doanh mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Khối tự doanh quay trở lại bán ròng hơn 901 tỷ đồng trong tuần, trái ngược với diễn biến mua ròng của khối ngoại. Động thái này cho thấy các tổ chức trong nước đang có xu hướng thận trọng hơn sau nhịp hồi phục của thị trường, đồng thời chủ động điều chỉnh danh mục thay vì tiếp tục gia tăng tỷ trọng. Tuy vậy, việc bán ròng mạnh chưa hẳn phản ánh quan điểm tiêu cực, mà có thể là hoạt động chốt lời và tái cơ cấu khi mặt bằng giá đã cải thiện đáng kể.
- Ở chiều mua ròng, GMD dẫn đầu với 226 tỷ đồng, tiếp đến là TCB 77.4 tỷ đồng và MBB 39 tỷ đồng. Đáng chú ý, GMD và TCB đều có diễn biến khá tích cực trong tuần qua, cho thấy tự doanh đang có sự lựa chọn tương đối rõ ràng đối với những cổ phiếu đang duy trì được sức mạnh giá và thu hút dòng tiền. Điều này phần nào cho thấy bên cạnh hoạt động giảm tỷ trọng ở một số mã, dòng vốn tổ chức vẫn tìm kiếm cơ hội tại những cổ phiếu có động lực tăng trưởng và diễn biến giao dịch nổi bật.
- Ở chiều bán ròng, áp lực tập trung tại LPB với 212 tỷ đồng, VCK 158 tỷ đồng và VPB 108 tỷ đồng. Việc bán mạnh tại một số cổ phiếu cho thấy tự doanh đang chủ động hiện thực hóa lợi nhuận và thu hẹp vị thế ở những mã đã có diễn biến đáng chú ý, thay vì duy trì trạng thái nắm giữ đồng loạt. Nhìn chung, trạng thái bán ròng trong tuần phản ánh sự thận trọng nhất định, nhưng việc vẫn mua vào GMD, TCB và MBB cho thấy dòng tiền tự doanh chưa rút khỏi thị trường mà đang chuyển sang chiến lược chọn lọc và cơ cấu linh hoạt hơn.

XU HƯỚNG PHÂN BỐ DÒNG TIỀN TRONG TUẦN

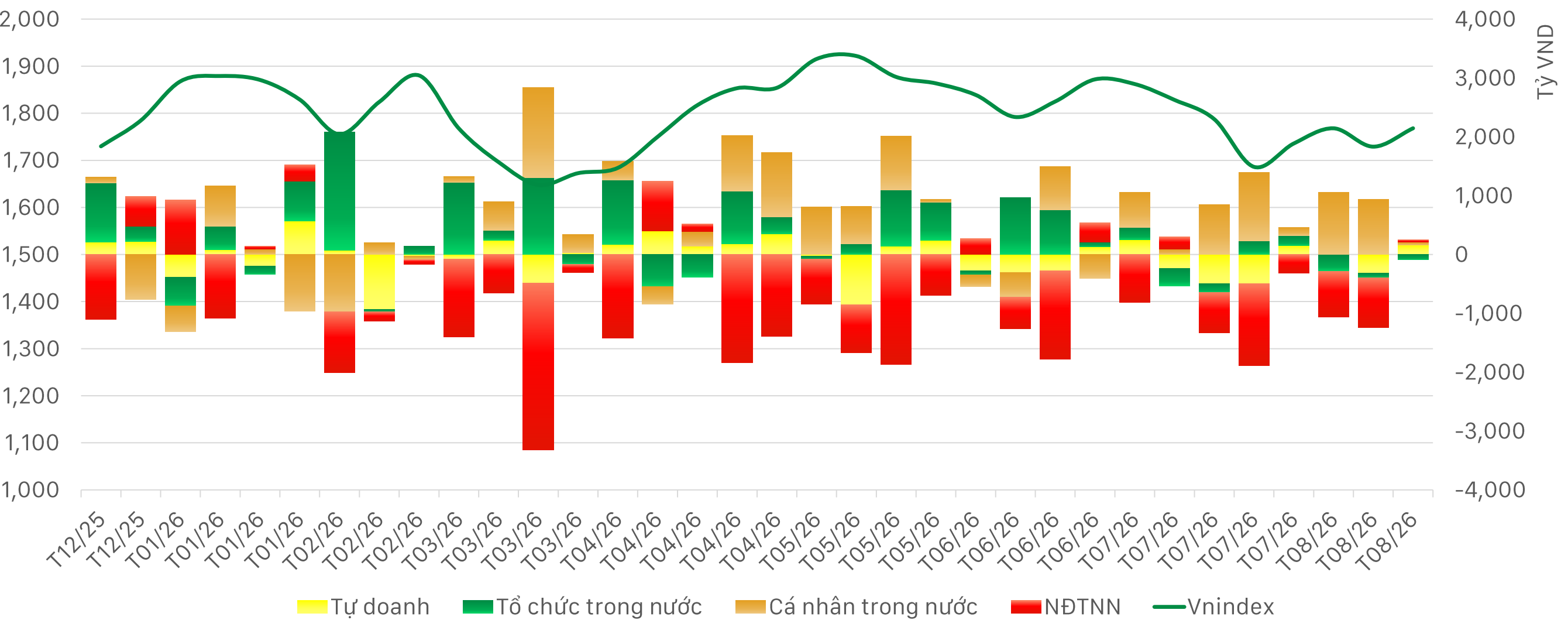


Tỷ trọng phân bố dòng tiền

Phân ngành	Tỷ trọng dòng tiền	Cổ phiếu nổi bật
Ngân hàng	32.4%	VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB, MBB, SHB
Bất động sản	20.2%	VIC, VHM, DXG, CII, TCH, NLG
Dịch vụ tài chính	13.6%	SSI, VIX, SHS, VND, VCI
Công nghệ Thông tin	5.3%	FPT, CMG
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	5.4%	GMD, HAH, VSC, PHP
Thực phẩm và đồ uống	4.6%	VNM, MSN
Xây dựng và Vật liệu	2.5%	MST, HPG
Tài nguyên Cơ bản	3.2%	TVN
Hóa chất	1.9%	DPM, DCM, DGC
Bán lẻ	2.0%	PNJ, PET, MWG
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.5%	TTA, POW
Dầu khí	3.1%	PLX, PVT, BSR, GAS
Ô tô và phụ tùng	1.4%	CSM
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.1%	VHC
Du lịch và Giải trí	1.1%	HVN, VJC
Viễn thông	0.3%	VGI, VTP
Truyền thông	0.1%	YEG
Bảo hiểm	0.1%	BVH
Y tế	0.2%	DCL, DBD

- Nhóm Ngân hàng vẫn dẫn đầu về tỷ trọng dòng tiền với 32.4%, tập trung tại VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB và MBB. Dòng tiền vẫn duy trì khá tốt tại các ngân hàng lớn, dù diễn biến giữa các cổ phiếu có sự phân hóa. Nhóm tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc giữ nhịp thị trường, đặc biệt tại các cổ phiếu có nền tảng cơ bản và triển vọng tăng trưởng tín dụng tích cực.
- Nhóm Bất động sản chiếm 20.2% dòng tiền, đứng thứ hai và tiếp tục có sự phân hóa giữa các cổ phiếu. Dòng tiền tập trung tại VIC, VHM, DXG, CII, TCH..., cho thấy sự quan tâm vẫn duy trì nhưng chưa lan tỏa đồng đều. Dòng tiền nhiều khả năng tiếp tục ưu tiên các doanh nghiệp có câu chuyện riêng và nền giá tích cực.
- Nhóm Dịch vụ tài chính (Chứng khoán) đứng thứ ba với 13.6% dòng tiền, tập trung chủ yếu tại SSI, VIX, SHS, VND và VCI. Dòng tiền cải thiện rõ nét cho thấy nhóm đang trở lại vai trò dẫn dắt khi thanh khoản thị trường tăng và kỳ vọng nâng hạng tiếp tục hỗ trợ. Các cổ phiếu có nền giá tốt, thanh khoản cao và khả năng hưởng lợi từ sự gia tăng giao dịch sẽ tiếp tục được chú ý.

Cơ cấu khớp lệnh theo nhóm nhà đầu tư



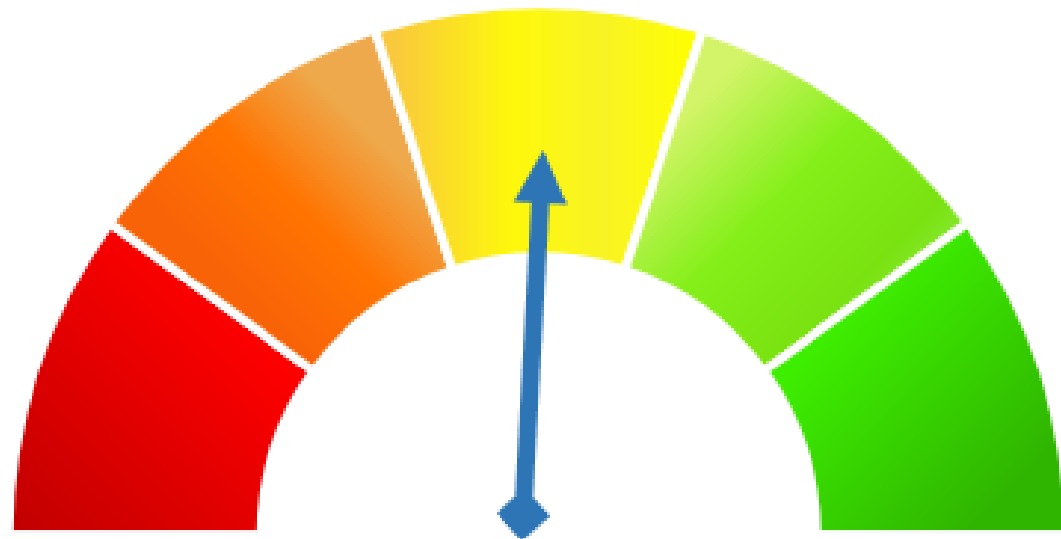
Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT





Tâm lý thị trường



RSI	54.38
MACD	-9.98
MFI	41.98
MA20	1,817.21
MA50	1,763.46
MA100	1.548,15

- Trong tuần giao dịch kế tiếp, VN-Index nhiều khả năng sẽ thiên về trạng thái tích lũy và rung lắc trong biên độ hẹp do chỉ có 2 phiên giao dịch sau kỳ nghỉ lễ 2/9. Đáng chú ý, lực bán đã có dấu hiệu chiếm ưu thế trước kỳ nghỉ, vì vậy tâm lý quan sát và thận trọng có thể quay trở lại, khiến dòng tiền co gọn và chưa sẵn sàng đẩy mạnh vị thế. Trong bối cảnh này, vùng 1,830–1,840 điểm sẽ là khu vực cần theo dõi, trong khi khả năng bứt phá mạnh ngay trong tuần là chưa cao.
- Về kỹ thuật, VN-Index đóng cửa tại 1.832,12 điểm, duy trì trên MA50 tuần ở 1,763.46 điểm, cho thấy xu hướng trung hạn vẫn đang được giữ vững. RSI 14 ở 54.38, nằm trên ngưỡng trung tính và cho thấy trạng thái thị trường vẫn tương đối tích cực, trong khi MACD duy trì trên đường tín hiệu nhưng động lượng chưa thực sự mạnh. Sau nhịp hồi phục nhanh, chỉ số đang tiến sát vùng kháng cự ngắn hạn 1,840 điểm, do đó rung lắc và chốt lời có thể xuất hiện; vùng 1,800–1,810 điểm được xem là hỗ trợ gần, trong khi 1,838–1,850 điểm là vùng kháng cự cần vượt qua để mở rộng xu hướng tăng.
- Về chiến lược giao dịch, nhà đầu tư nên ưu tiên giữ tỷ trọng hiện tại và hạn chế mua đuổi trong hai phiên giao dịch sau lễ, đặc biệt khi thanh khoản có khả năng thu hẹp do thời gian giao dịch ngắn. Các nhịp điều chỉnh có thể được tận dụng để cơ cấu danh mục sang những cổ phiếu đang duy trì xu hướng tích cực và có dòng tiền hỗ trợ. Trong ngắn hạn, nên ưu tiên quan sát và chờ thị trường xác nhận xu hướng sau kỳ nghỉ trước khi gia tăng tỷ trọng.

Trong bối cảnh thị trường đang bước vào nhịp hồi phục và tiến gần vùng cản, nhà đầu tư nên ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng lợi nhuận rõ ràng và tín hiệu kỹ thuật tích cực. Danh sách dưới đây tập trung vào các cơ hội phù hợp cho giao dịch ngắn hạn và tích lũy trung - dài hạn.

Cổ phiếu quan tâm ngắn hạn: **MBB, CTG, TCB, HDB, SSI, VCI, SHS, VIX, MWG, VHM, CII, MSN, VSC, ...**

Danh mục cổ phiếu quan tâm trung dài hạn: **OCB, MBB, HAG, MWG**

STT	CP	Giá mục tiêu	Lợi suất kỳ vọng (%)	EPS	PE	Điểm nhấn đầu tư
1	HAG	25,500	70%	2,799	5.02	- HAG tiếp tục ghi nhận quý thứ hai liên tiếp đạt lợi nhuận sau thuế trên 1,000 tỷ đồng, giúp lợi nhuận lũy kế 6 tháng tăng hơn 161% so với cùng kỳ. Đồng thời, nợ phải trả tiếp tục giảm trong khi vốn chủ sở hữu tăng lên hơn 17,300 tỷ đồng, cho thấy nền tảng tài chính được cải thiện đáng kể. - Màng chăn nuôi ghi nhận tín hiệu phục hồi rõ nét với doanh thu tăng 31.8% so với quý trước lên 76.5 tỷ đồng, cho thấy quá trình tái đàn đã phát huy hiệu quả và gia tăng nguồn cung heo thương phẩm. Bên cạnh đó, dâu tằm tiếp tục mở rộng quy mô, còn sầu riêng dự kiến đóng góp đáng kể từ giai đoạn thu hoạch trong các quý tới, qua đó bổ sung thêm động lực tăng trưởng cho HAG
2	OCB	16,800	60%	1,454	7.57	- OCB duy trì đà tăng trưởng vượt trội với lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt 2.470 tỷ đồng (+30.5%), trong khi tăng trưởng tín dụng đạt 11%, cao hơn đáng kể mức bình quân toàn ngành. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện khi thu nhập ngoài lãi bứt phá, CIR giảm còn 34.8%, phản ánh hiệu quả từ chiến lược số hóa và tối ưu vận hành. Nền tảng tài chính vững với CAR 13.1% và LDR 74% tạo dư địa để ngân hàng tiếp tục mở rộng quy mô và duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới. - OCB đang tạo động lực tăng trưởng dài hạn nhờ chuyển đổi số, AI và nền tảng Omni 4.0 với hơn 1 triệu người dùng hoạt động mỗi tháng. Hệ sinh thái số giúp gia tăng thu nhập ngoài lãi, tối ưu chi phí và nâng cao lợi nhuận bền vững.
3	MBB	30,000	30%	3,131	6.17	- MBB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu ngành ngân hàng với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 15,745 tỷ đồng (+26.5%), nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh và NIM duy trì ở mức cao 4.03%. Hiệu quả hoạt động tiếp tục cải thiện khi CIR giảm còn 27.54%, cho thấy khả năng kiểm soát chi phí vượt trội, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới. - Mặc dù tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ lên 1.45%, MBB vẫn duy trì chất lượng tài sản ở mức an toàn với tỷ lệ bao phủ nợ xấu 93.63%, đồng thời tiếp tục tăng cường trích lập dự phòng. Với nền tảng tài chính vững mạnh, hiệu quả sinh lời cao và dư địa tăng trưởng tín dụng tích cực, MBB tiếp tục là cổ phiếu ngân hàng phù hợp để nắm giữ và đầu tư trung - dài hạn.
4	MWG	95,000	30%	6,665	10.81	1H/2026, MWG duy trì đà tăng trưởng tích cực khi doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 95,300 tỷ đồng (+29% YoY), hoàn thành 52% kế hoạch năm và lợi nhuận sau thuế đạt 6.112 tỷ đồng (+91% YoY). Đáng chú ý, doanh thu trên hệ thống cửa hàng hiện hữu (SSSG) tăng mạnh 32%, cho thấy hiệu quả vận hành và sức mua cải thiện ngay cả khi không mở thêm cửa hàng tại Việt Nam. - Triển vọng của MWG tiếp tục được củng cố nhờ các động lực tăng trưởng mới. Bách Hóa Xanh đạt doanh thu 28,300 tỷ đồng (+25% YoY), mở mới 632 cửa hàng trong 6 tháng đầu năm và các cửa hàng khai trương năm 2026 đã đạt lợi nhuận hoạt động dương; trong khi chuỗi EraBlue tại Indonesia tăng trưởng doanh thu 92% YoY lên gần 2.800 tỷ đồng. Bên cạnh đó, TopZone ghi nhận doanh thu sản phẩm Apple tăng khoảng 50%, còn Super App mang về hơn 7.000 tỷ đồng doanh thu với 18,9 triệu thành viên, tạo nền tảng tích cực cho tăng trưởng của MWG trong thời gian tới.

LỊCH SỰ KIỆN



Thứ 2 (31/8)	Thứ 3 (1/9)	Thứ 4 (02/9)	Thứ 5 (03/9)	Thứ 6 (04/9)
 Trung quốc công bố chỉ số PMI sản xuất (tháng 8) (08:30) Tác động: PMI phản ánh sức khỏe ngành sản xuất Trung Quốc. Nếu số liệu cao hơn kỳ trước (49.2), các đồng tiền hàng hóa như AUD, NZD và thị trường chứng khoán châu Á có thể tăng giá tích cực; ngược lại sẽ làm gia tăng lo ngại về tăng trưởng kinh tế khu vực.	 EU công bố Chỉ số Giá Tiêu dùng (CPI) (Năm trên năm) (Tháng 8) (16:00) Tác động: CPI tăng cao hơn dự báo sẽ củng cố kỳ vọng điều hâu của ECB, giúp đồng EUR mạnh lên nhưng gây áp lực giảm lên chứng khoán Châu Âu.  Mỹ công bố Chỉ số Quản lý Thu Mua (PMI) - Sản xuất (Tháng 8) (20:45) Tác động: Thước đo sức khỏe sản xuất ngắn hạn; dữ liệu khả quan hỗ trợ đà tăng ngắn hạn của đồng USD.  Mỹ công bố Chỉ số PMI Sản xuất của ISM (Tháng 8) & Cơ Hội Việc Làm của JOLTS (Tháng 7) (21:00) Tác động: Cụm dữ liệu cực kỳ quan trọng về sản xuất và sức khỏe lao động Mỹ. Nếu cả hai cùng tăng vượt kỳ vọng, đồng USD sẽ bất phá mạnh, tạo áp lực chốt lời lớn lên Vàng và chứng khoán.	 New Zealand – Quyết định lãi suất (9:00) Tác động: Trực tiếp quyết định xu hướng đồng NZD; giữ lãi suất cao hoặc phát biểu ủng hộ tăng lãi suất sẽ hỗ trợ NZD tăng giá.  Mỹ công bố US - Thay Đổi Việc Làm Phi Nông Nghiệp ADP (Tháng 8) (19:15) Tác động: Đây là báo cáo dự báo sớm cho số liệu việc làm Non-Farm. Nếu số việc làm ADP tăng mạnh, thị trường sẽ tin rằng báo cáo chính thức cũng tốt, qua đó đẩy đồng USD tăng giá.  Canada- Quyết định lãi suất (20:45) Tác động: Tác động trực tiếp đến đồng CAD và chứng khoán Canada. Nếu ngân hàng trung ương hạ lãi suất, đồng CAD nhiều khả năng sẽ giảm giá.	 Việt Nam công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Việt Nam (Năm trên năm & Tháng trên tháng) (Tháng 8) (9:00): Tác động: Đo lường mức độ tăng giá hàng hóa trong nước. Nếu lạm phát tăng thấp hơn dự báo, Ngân hàng Nhà nước có thêm dư địa giữ lãi suất thấp, giúp dòng tiền bơm vào chứng khoán tốt hơn.  Mỹ công bố đề xuất Trợ cấp Thất nghiệp lần đầu (19:30) Tác động: Cho biết số người mới mất việc trong tuần. Số đơn tăng cao cho thấy thị trường lao động đang yếu đi, khiến nhà đầu tư lo ngại kinh tế suy thoái, kéo đồng USD giảm và kích hoạt dòng tiền trú ẩn chảy vào Vàng.  Mỹ công bố Chỉ Số PMI Dịch Vụ & Chỉ Số PMI Phi Sản Xuất của ISM (Tháng 8) (20:45) Tác động: Đánh giá sức khỏe ngành dịch vụ (ngành đóng góp hơn 70% kinh tế Mỹ). Dữ liệu thực tế cao hơn dự báo khẳng định người dân Mỹ vẫn chi tiêu mạnh, giúp tăng giá đồng USD và kích thích chứng khoán Mỹ tăng trưởng.	 Mỹ công bố bộ 3 Báo Cáo Việc Làm: Bảng Lương Phi Nông Nghiệp (NFP), Tỷ Lệ Thất Nghiệp & Thu Nhập Trung Bình Theo Giờ (Tháng 8) (19:30): Bộ số liệu quan trọng nhất tháng quyết định hướng đi thị trường tài chính Tác động: - Bảng lương (NFP) & Tiền lương tăng: Cho thấy doanh nghiệp tuyển dụng tốt và lạm phát tiền lương còn cao →Fed khó hạ lãi suất →USD tăng mạnh, Vàng giảm. - Thất nghiệp tăng & Việc làm giảm: Phản ánh kinh tế hạ nhiệt →Fed buộc phải giảm lãi suất sớm hơn →USD giảm mạnh, Vàng bất phá.

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NAC	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	9/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	KST	HNX	4/9/2026	7/9/2026	30/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,184 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	TNP	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	16/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	PJS	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	7/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 850 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	TTD	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	15/09/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	TFC	HNX	4/9/2026	7/9/2026	30/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	PBT	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	11/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 728 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	AGG	HOSE	4/9/2026	7/9/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	OIL	UPCoM	4/9/2026	7/9/2026	28/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	DRG	UPCoM	3/9/2026	4/9/2026	5/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 169 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	DTP	UPCoM	3/9/2026	4/9/2026	25/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	RYG	HOSE	3/9/2026	4/9/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	RYG	HOSE	3/9/2026	4/9/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
14	TCH	HOSE	3/9/2026	4/9/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
15	PMT	UPCoM	3/9/2026	4/9/2026	5/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 445 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	GH3	UPCoM	3/9/2026	4/9/2026	5/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 430 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán OCBS, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán OCBS. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, Số 15 đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (024) 7770 1212

Website: <https://ocbs.com.vn/>

Phòng phân tích

Email: research@ocbs.com.vn



THANK YOU